TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **208**/2025/HS-ST
Ngày 25-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Tam;

2/ Bà Lê Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phương Anh, thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2025, tại trụ sở tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2025/HSST ngày 19/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2025/QĐXXST-HS ngày 19/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn T, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N, sinh năm 1958 và bà Văn Thị Huyền L, sinh năm 1958; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2006, bị cáo bị UBND thành phố Biên Hòa quyết định đưa vào trường trường giáo dưỡng 24 tháng; ngày 28/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 75/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành án xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/4/2025, sau chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa (có mặt).

2. Trần Quốc K, sinh năm 2001, tại tỉnh Bình Phước; Nơi đăng ký HKTT: ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T). Nơi ở hiện tại: khu TĐC L, khu phố T2, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974; Gia đình có 3 anh

em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/4/2025, sau chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa (có mặt).

3. Khưu Văn S, sinh năm 2003, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khưu Văn V, sinh năm 1961) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/4/2025, sau chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/4/2025, Trần Quốc K, sinh năm 2001, nơi thường trú: tổ 6, ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) liên lạc với Khưu Văn S sinh năm: 2003, nơi thường trú: khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai nhờ mua 200.000 đồng ma túy về sử dụng, Sự đồng ý và hẹn K đi cùng để mua ma túy về sử dụng chung. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/4/2025, Sự điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 64H5-0717 đến điểm hẹn để đón K tại khu vực trường Mầm non L thuộc phường L, thành phố T, TP. Hồ Chí Minh (nay là phường L, TP. Hồ chí Minh) tại đây K đưa cho S 200.000 đồng để mua ma túy. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Công an phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Công an phường B, tỉnh Đồng Nai) tuần tra đến trước cơ sở Nha khoa C trên đường B, tổ 43, khu phố 2, phường B, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) phát hiện S điều khiển xe mô tô chở Trần Quốc K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thu giữ 01 gói ni lông chứa chất màu trắng (S và K khai là ma túy đá) mua của Ngô Văn T tại hẻm 798 đường B, khu phố 1, phường B, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) với giá 150.000 đồng để về sử dụng chung. Công an phường B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với ự và K về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời thu giữ, niêm phong các tang vật, đồ vật, tài sản liên quan để xác minh, xử lý theo quy định. Qua lời khai của S và K, Công an phường B (nay là Công an phường B) kiểm tra căn nhà số A khu phố 1, phường B, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) do Ngô Văn T, sinh năm 1992 và tiến hành làm việc với T. Tại Cơ quan Công an T khai nhận khoảng 17 giờ ngày 28/4/2025, T đã bán cho S một gói ma túy đá với số tiền 150.000 đồng. Công an phường B đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp để xử lý đối với T.

Qua test nhanh S, K và T dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai các đối tượng S, K và T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng:

- Thu giữ của S và K:

+ 01 (một) gói nilon chứa chất màu trắng (thu giữ của K và S).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen, số Imei: 351700090452749 (thu giữ của Sự); tiếp tục tạm giữ.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A06 màu xanh, số Imei: 359122725016488 (thu giữ của K); tiếp tục tạm giữ.

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng); tiếp tục tạm giữ.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đen xám, biển số 64H5 – 0717. Qua xác minh chủ xe là Nguyễn Tấn Th, địa chỉ thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã S, tỉnh Vĩnh Long). Hiện Th không có ở địa phương nên chưa tiến hành làm việc được, do đó cần tách ra xử lý sau.

- Thu giữ của T:

+ 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu Yadea, biển số: 60AA-757.87. Qua xác minh chủ xe là Trần Thị Lê Th1, địa chỉ số A, khu phố 1, phường T, thành phố Biên Hòa (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai. Hiện chưa tiến hành làm việc được với Th1 do đó tách ra xử lý sau.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen; tiếp tục tạm giữ.

+ Số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng); tiếp tục tạm giữ.

Tại Kết luận giám định số: 737/KL-KTHS ngày 03/05/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận đối với 01 (một) gói nilon chứa chất màu trắng (thu giữ của K và S): Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1361gam, loại: Methamphetamine (BL số 112).

Tại Cáo trạng số 184/CT-VKS-HS ngày 17/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Khưu Văn S và Trần Quốc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Văn T, Khưu Văn S, Trần Quốc K về tội danh, điều luật áp dụng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K, Khưu Văn S 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử công khai tại phiên tòa.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 28/4/2025, Ngô Văn T đã bán cho Khưu Văn S và Trần Quốc K một gói ma túy đá với số tiền 150.000 đồng tại hẻm 798 đường B, khu phố 1, phường B, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) để S và K về sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, tại trước cửa cơ sở Nha khoa C trên đường B, tổ 43, khu phố 2, phường B, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) Công an phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Công an phường B, tỉnh Đồng Nai) bắt quả tang Khưu Văn S và Trần Quốc K tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1361gam *(không phẩy một ngàn ba trăm sáu mươi mốt gam),* loại: Methamphtamine và bắt khẩn cấp Ngô Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Như vậy, bản Cáo trạng số 184/CT-VKSBH ngày 17/9/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Khưu Văn S và Trần Quốc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo

là người nghiện ma túy, là người ý thức được rõ ràng tác hại nghiêm trọng của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251, Khưu Văn S và Trần Quốc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Ngô Văn T, Khưu Văn S và Trần Quốc K để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Vật chứng được kết luận là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai thu giữ sau giám định, được niêm phong tại gói niêm phong số 737/KL-KTHS ngày 03/5/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 150.000.000đ thu được của T; 50.000đ thu được của Sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen, số Imei: 351700090452749 của Sự và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A06 màu xanh, số Imei: 359122725016488 của K; 1 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của T.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án:

+ Đối với 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho T vào ngày 27/04/2025, cơ quan cảnh sat điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đen xám, biển số 64H5 – 0717. Qua xác minh chủ xe là Nguyễn Tấn Th, địa chỉ thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã S, tỉnh Vĩnh Long). Hiện Th không có ở địa phương nên chưa tiến hành làm việc được, do đó cần tách ra xử lý sau là phù hợp.

+ 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu Yadea, biển số: 60AA-757.87. Qua xác minh chủ xe là Trần Thị Lê Th1, địa chỉ số A, khu phố 1, phường T, thành phố Biên Hòa (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai. Hiện chưa tiến hành làm việc được với Th1 do đó tách ra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận;

[8] Đối với phần trình bày của các bị cáo: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Đã được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Khưu Văn S, Trần Quốc K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Khưu Văn S **01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2025.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K **01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai thu giữ sau giám định, được niêm phong tại gói niêm phong số 737/KL-KTHS ngày 03/5/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen, số Imei: 351700090452749 của Sự và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A06 màu xanh, số Imei: 359122725016488 của K; 1 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của T. Các vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao vật chứng tài sản ngày 18/9/2025.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 150.000.000đ của thu được của T; 50.000đ thu được của Sự, số tiền này đang được lưu trữ tại Kho bạc Nhà nước

khu vực XVII theo giấy nộp tiền ngày 18/9/2025.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 và 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa.;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhàn